**Hệ Thống quản lý giặt ủi**

**Laundry manament system**

**User Requirements Document**-

Ngày viết:  28/3/2021

Sửa đổi lần cuối:  28/3/2021

**Người viết:**

Tăng Kiều Hưng 18130091

Thạch Khánh Nhân 18130160

Tô Nguyễn Thanh Thế 18130223

Catalog

[I) Giới Thiệu 3](#_Toc8923)

[1.1) Mục đích viết tài liệu 3](#_Toc5318)

[1.2) Phạm vi của tài liệu này 3](#_Toc2405)

[1.3) Định nghĩa các thuật ngữ 3](#_Toc24260)

[II) Mô tả tổng quan 3](#_Toc8923)

[2.1) Quan điểm sản phẩm 3](#_Toc12332)

[2.3) Đặc điểm người dùng 4](#_Toc18669)

[2.4) Các giả định và phụ thuộc 4](#_Toc5187)

[III) Yêu cầu chức năng 4](#_Toc10853)

[3.1) Đăng nhập,Đăng xuất 4](#_Toc5315)

[3.2) Quản lý khách hàng 4](#_Toc20424)

[3.3) Quản lý nhân viên 4](#_Toc28425)

[3.4)Theo dõi đơn hàng 5](#_Toc9285)

[3.5) Báo cáo thống kê 5](#_Toc32708)

[IV) Yêu cầu phi chức năng 5](#_Toc7968)

[4.1) Tốc độ xử lý 5](#_Toc305)

[4.2) Chỉ tiêu cơ bản 5](#_Toc22917)

[4.3) Tính dễ hiểu 5](#_Toc22563)

**I) Giới Thiệu**

**1.1) Mục đích viết tài liệu**

Các cơ sở giặt là thường gặp khó khăn trong việc lưu giữ hồ sơ chi tiết thông tin quần áo của khách hàng; vấn đề nhỏ này như đã thấy đối với hầu hết các công ty giặt là và khách hàng thấy thất vọng, vì các vấn đề phát sinh như quần áo của khách hàng bị nhầm lẫn và lấy quần áo không kịp thời.

Một phần quan trọng trong hoạt động của Các cơ sở giặt là quản lý và truy xuất kịp thời khối lượng lớn thông tin.Thông tin này thường bao gồm; thông tin cá nhân khách hàng và hồ sơ quần áo, giá giao hàng,… .Tất cả thông tin này phải được quản lý trong một thời trang hiệu quả và tiết kiệm chi phí để nguồn lực của tổ chức có thể sử dụng hiệu quả. Mục tiêu của hệ thống quản lý giặt là là tự động hóa việc quản lý công ty giặt là, làm cho nó hiệu quả hơn và không có lỗi. Nó nhằm vào chuẩn hóa dữ liệu, hợp nhất dữ liệu đảm bảo tính toàn vẹn của dữ liệu và giảm thiểu sự mâu thuẫn thông qua việc sử dụng quy trình máy tính hóa cao, đáng tin cậy, nhanh chóng.

Mục đích của tài liệu là để nghiên cứu về yêu cầu của người dùng đối với hệ thống quản lý giặt là để có thể phát triển 1 phần mềm, một hệ thống có thể xử lý và quản lý các hoạt động liên quan đến tiệm giặt là một cách hiệu quả và đáng tin cậy.

**1.2) Phạm vi của tài liệu này**

Dựa trên những vấn đề đã đặt ra, mục đích của nghiên cứu này như sau;

1. Để xác định các Yêu cầu của Người tiêu dùng và các yêu cầu kỹ thuật.
2. Phân tích triển khai áp dụng.
3. Để tìm ra những tính năng còn thiếu có để phát triển sản phẩm mới hoàn thiện hơn.

**1.3) Định nghĩa các thuật ngữ**

LMS (laundry manager system) hệ thống quản lý giặt ủi

**II) Mô tả tổng quan**

**2.1) Quan điểm sản phẩm**

•  Chất lượng phần mềm: không mòn đi mà có xu hướng tốt lên sau mỗi lần có lỗi (error/bug) được phát  
hiện và sửa  
•  Phần mềm vốn chứa lỗi tiềm tàng, theo quy mô càng lớn thì khả năng chứa lỗi càng cao  
•  Lỗi phần mềm dễ được phát hiện bởi người ngoài  
•  Chức năng của phần mềm thường biến hóa, thay đổi theo thời gian (theo nơi sử dụng)  
•  Phần mềm vốn chứa ý tưởng và sáng tạo của tác giả/nhóm làm ra nó  
 **2.2) Chức năng chính**

Đăng ký Khách hàng: Mô-đun này Tạo và Đăng ký Khách hàng mới trong một ứng dụng với thông tin cơ bản và cần thiết của họ. Admin có Quyền tạo, Chỉnh sửa Xem và Xóa tất cả thông tin khách hàng. Tìm kiếm Khách hàng cũng bao gồm trong này.

Tạo Hóa đơn: Sau khi Khách hàng đã đăng ký, Quản trị viên có thể tạo Hóa đơn cho Khách hàng.

Giao hàng: Quản trị viên có thể quả lý giao hàng tùy thuộc vào trạng thái của chúng- (Sẵn sàng, Đang chờ xử lý, Đã giao)

Báo cáo: Báo cáo khác nhau là sự hiện diện trong một hệ thống như

- Danh sách khách hàng,

- Thanh toán đến hạn,

- Thống kê hàng ngày,

- Sổ tiền mặt,

- Tổng số khách hàng kinh doanh v.v.

**2.3) Đặc điểm người dùng**

Để có quyền truy cập vào quản lý giặt là và tài nguyên hệ thống, người dùng sẽ cần:

 -Một máy tính cá nhân.

 -Tên người dùng.

- Mật khẩu.

Nhân viên:

Nhân viên có quyền chèn, xem, cập nhật và xóa hồ sơ khách hàng. Bên cạnh dịch vụ quản lý và thông tin chi tiết về khách hàng, nhân viên cũng có đặc quyền tính toán các giao dịch thanh toán được thực hiện.

Quản lý:

Chủ sở hữu hoặc người quản lý của cửa hàng hoặc công ty giặt là là người có đặc quyền xem thông tin cửa hàng và cập nhật thông tin của họ.

Quản trị viên:

Quản trị viên là người có trách nhiệm duy trì hệ thống. Quản trị viên có tất cả các đặc quyền cho hệ thống này và có thể cấp các đặc quyền cho một Người dùng hệ thống khác.

**2.4) Các giả định và phụ thuộc**

Các hạn chế của nghiên cứu này là quy trình khảo sát và phạm vi khảo sát do đó, các kết quả có thể không được tổng quát hóa suy ra sẽ có những sai lệch nhất định.

Yếu tố thời gian là rào cản lớn nhất đối với việc hoàn thành thành công bài tập này vì nó phải nằm trong học kỳ.

**III) Yêu cầu chức năng**

**3.1) Đăng nhập,Đăng xuất**

Cho phép cho phép người dùng vào hệ thống bằng cách nhập tên người dùng và mật khẩu hợp lệ.

Cho phép người dùng Đăng xuất ứng dụng. Các hoạt động khác không thể thực hiện sau khi người dùng thoát.

**3.2) Quản lý khách hàng**

Cho phép nhân viên thêm, cập nhật, xóa và truy xuất hồ sơ khách hàng.

**3.3) Quản lý nhân viên**

Cho phép người quản lý thêm, cập nhật, xóa và truy xuất thông tin nhân viên, chẳng hạn như cấp cho họ Tên người dùng và Mật khẩu để truy cập cơ sở dữ liệu.

**3.4)Theo dõi đơn hàng**

Sử dụng để ghi lại các dịch vụ giặt là cho khách hàng ghi nhận nhân viên xử lý đơn hàng, tính toán tổng số tiền thanh toán cho các dịch vụ và trong cơ sở dữ liệu LMS.

  **3.5) Báo cáo thống kê**

- Quản lý kế hoạch tài chính, thu, chi, chi phí và tổng hợp số liệu. Tích hợp sổ sách kế toán với tất cả các hoạt động sản xuất kinh doanh thông qua sơ đồ hạch toán kế toán để tự động xử lý thông tin.

- Tự động tính chi phí, doanh thu, xác định kết quả kinh doanh theo từng kỳ kế toán.

**IV) Yêu cầu phi chức năng**

**4.1) Tốc độ xử lý**

Hiệu suất thời gian tốt (efficiency):   
 - Độ phức tạp tính toán thấp (Time complexity)  
 - Thời gian quay vòng ngắn (Turn Around Time: TAT)  
 - Thời gian hồi đáp nhanh (Response time)

Sử dụng tài nguyên hữu hiệu: CPU, RAM, HDD, Internet resources, . . .

**4.2) Chỉ tiêu cơ bản**

Phản ánh đúng yêu cầu người dùng (tính hiệu quả - effectiveness)  
 - Chứa ít lỗi tiềm tàng  
 - Giá thành không vượt quá giá ước lượng ban đầu  
 - Dễ vận hành, sử dụng  
 - Tính an toàn và độ tin cậy cao

**4.3) Tính dễ hiểu**

- Dễ cài dặt sử dụng

- Giao diện thân thiện với người dùng

- Kiến trúc và cấu trúc thiết kế dễ hiểu  
 - Dễ kiểm tra, kiểm thử, kiểm chứng  
 - Dễ bảo trì  
 - Có tài liệu (mô tả yêu cầu, điều kiện kiểm thử, vận hành, bảo trì, . . .) với chất lượng cao  
**4.4) Tính an toàn bảo mật**

- Khả năng bảo mật của hệ thống và những chứng minh cụ thể đi kèm